

ĐỀ THI HỌC KÌ 2 – ĐỀ SỐ 6

MÔN: NGỮ VĂN - LỚP 7

BỘ SÁCH: CÁNH DIỀU

Thời gian làm bài: 90 phút



BIÊN SOẠN: BAN CHUYÊN MÔN LOIGIAIHAY.COM

Phần I: ĐỌC – HIỂU (3 điểm)

Đọc ngữ liệu sau và trả lời các câu hỏi:

TỤC NGỮ VIỆT NAM

1. Học một biết mười.
2. Học ăn học nói, học gói học mở.
3. Luyện mãi thành tài, miệt mài tất giỏi
4. Học khôn đến chết, học nét đến già
5. Dao có mài mới sắc, người có học mới nên
6. Học chẳng hay cày chẳng biết
7. Dốt đặc còn hơn hay chữ lỏng
8. Học chẳng hay, thi may thì đỗ
9. Học như gà bới vách
10. Học thầy học bạn vô vạn phong lưu

Câu 1. Dòng nào nói đặc điểm cơ bản của các văn bản trên?

A. Ngắn gọn, hàm súc, chứa đựng lời khuyên

B. Giàu văn điệu, dễ nhớ

C. Ví von, giàu hình ảnh

D. Kiệm lời, giàu ý

Câu 2. Mười câu tục ngữ trên cùng nói về điều gì?

A. Phương pháp học

B. Chọn thầy để học

C. Vai trò, tác dụng, kinh nghiệm học tập

D. Học phải kiên trì

Câu 3. Nhận định “Học dốt, đỗ được là do may mắn” phù hợp với câu tục ngữ nào?

A. Dốt đặc còn hơn hay chữ lỏng

B. Học chẳng hay, thi may thì đỗ

C. Học như gà bới vách

D. Học thầy học bạn vô vạn phong lưu

Câu 4. Câu tục ngữ “Học khôn đến chết, học nét nét đèn già” khuyên con người điều gì?

A. Không ngừng học tập để nâng cao hiểu biết

B. Học bình thường, không cần cố gắng

C. Người già vẫn phải học

D. Người già học khôn, học nét rất nhanh

Câu 5. “Học ăn học nói, học gói học mở” khuyên ta điều gì?

A. Điều gì cũng cần phải học

B. Học ăn nói trước tiên

C. Học gói mở để trở thành người khéo léo

D. Không học hỏi sẽ là người vụng về

Câu 6. Ý nào nói lên ý nghĩa của câu tục ngữ “Dốt đặc còn hơn hay chữ lỏng”?

A. Đã học là phải hiểu kỹ

B. Biết lơ mơ thì đừng nói

C. Nói năng cần chặt chẽ

D. Thà không biết còn hơn là biết lơ mơ

Câu 7. Câu tục ngữ nào có ý nghĩa ẩn dụ?

A. Học ăn học nói, học gói học mở

B. Luyện mãi thành tài, miệt mài tất giỏi

C. Học khôn đến chết, học nét đến già

D. Dao có mài mới sắc, người có học mới nên

Câu 8. Kẻ lười biếng không chịu học hành, không chịu lao động là ý nghĩa của câu tục ngữ nào?

A. Dao có mài mới sắc, người có học mới nên

B. Học chẳng hay cày chẳng biết

C. Dốt đặc còn hơn hay chữ lỏng

D. Học thầy chẳng tày học bạn

Câu 9. Câu tục ngữ nào sau đây có lập luận chặt chẽ nhất?

A. Học ăn học nói, học gói học mở

B. Luyện mãi thành tài, miệt mài tất giỏi

C. Học khôn đến chết, học nét đến già

D. Dao có mài mới sắc, người có học mới nên

Câu 10. Xác định vần, ý nghĩa của câu tục ngữ “Học thầy học bạn vô vạn phong lưu”.

A. Vần liền. Nên học cả thầy và bạn

B. Vần chân. Muốn phong lưu hãy chịu khó học hỏi

C. Vần cách. Chịu khó học hỏi ắt giàu có

D. Vần liền. Cội nguồn của phong lưu là học tập

Phần II: TẬP LÀM VĂN (7 điểm)

Câu 1. Hãy viết đoạn văn khoảng 200 chữ bàn về đức tính trung thực.

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

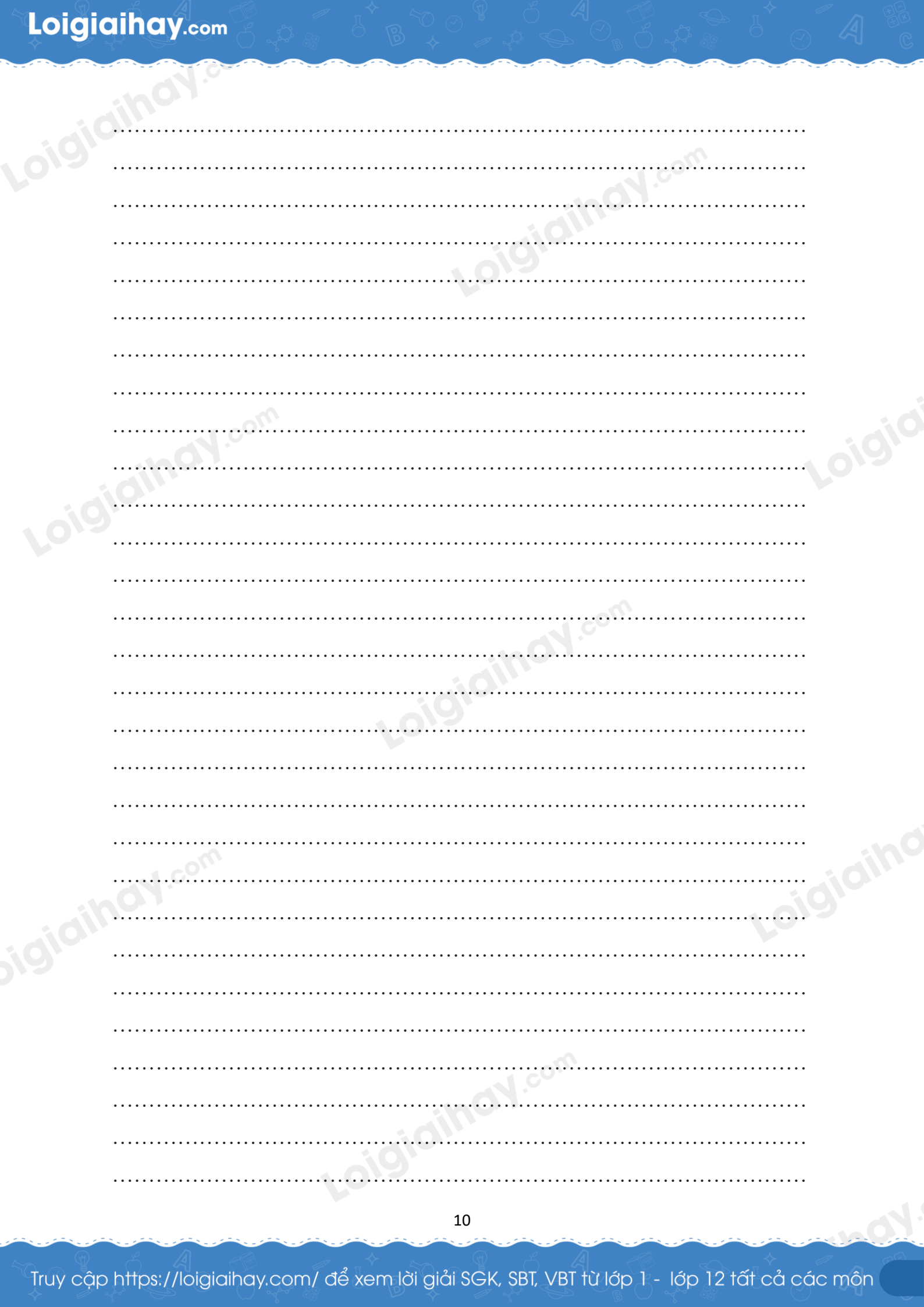
.....

.....

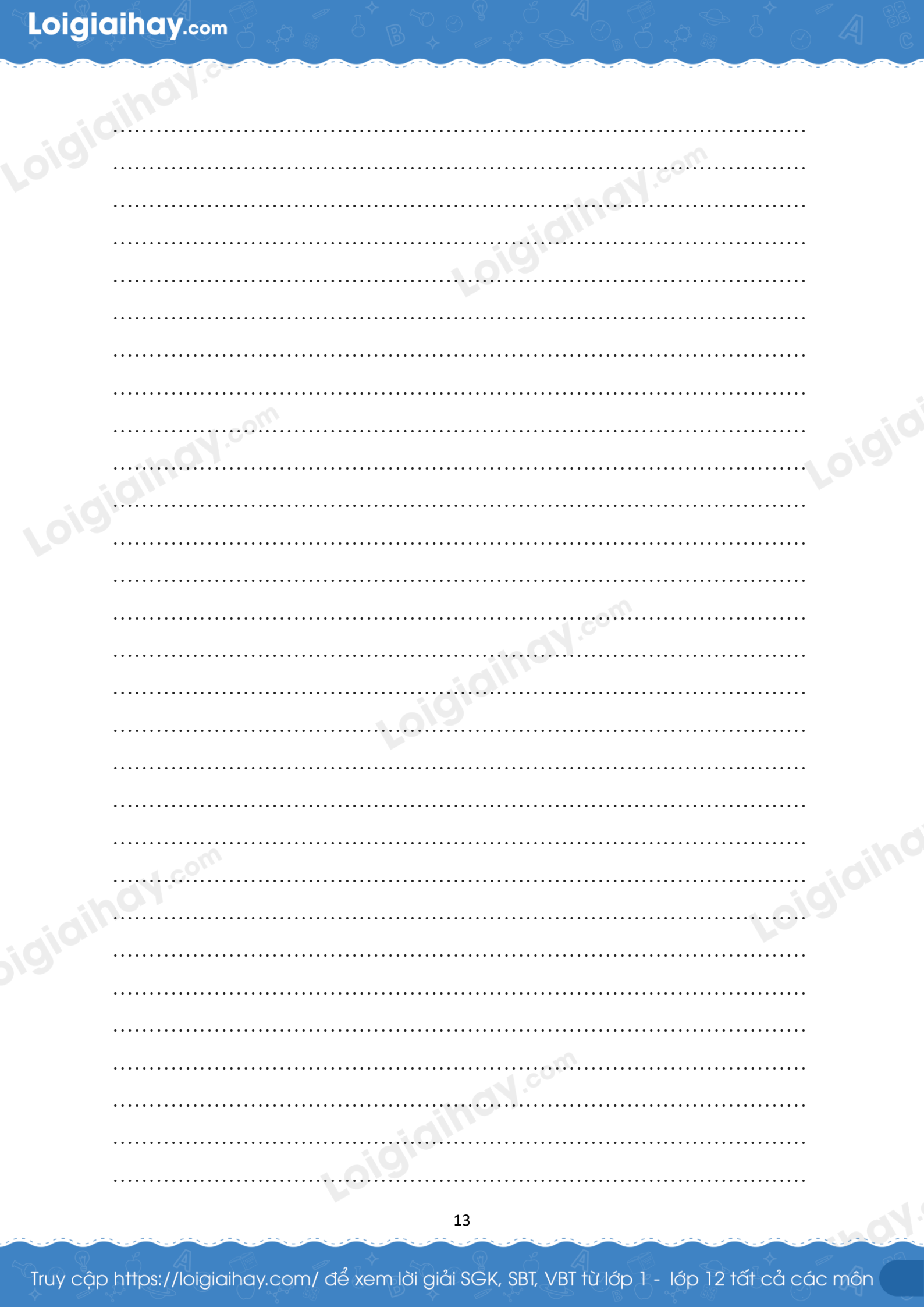
.....

.....

Handwriting practice area consisting of 20 horizontal dotted lines.



A large area of the page is filled with horizontal dotted lines, providing a template for handwriting practice.



A large area of the page is filled with horizontal dotted lines, providing a template for handwriting practice.

Blank writing area with horizontal dotted lines for text entry.

